TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2018/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ân, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn Ba, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ân, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn Ba, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Lê Văn Minh, sinh ngày 01/02/2001 và cháu Lê Văn Linh, sinh ngày 04/6/2012 là con chung của anh Lê Văn Ba và chị Lê Thị Ân. Anh chị thỏa thuận chị Lê Thị Ân trực tiếp nuôi cả hai cháu Lê Văn Minh và Lê Văn Linh. Anh Ba có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản: Chị Lê Thị Ân và anh Lê Văn Ba thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị về chia tài sản chung như sau:

Công nhận thửa đất số 107, tờ bản đồ số 5 (E-48-08-186-f) bản đồ địa chính xã Hoằng Thắng tại thôn Hồng Nhuệ, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa và nhà ở trên đất với diện tích xây dựng 53,3 m^2, diện tích sàn 106,6 m^2 là thuộc quyền sở hữu, sử dụng chung của anh Lê Văn Ba và chị Lê Thị Ân.

Ghi nhận sự thỏa thuận: Chị Lê Thị Ân được toàn quyền sử dụng thửa đất số 107, tờ bản đồ số 5 (E-48-08-186-f) bản đồ địa chính xã Hoằng Thắng tại thôn Hồng Nhuệ, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa và sở hữu nhà ở trên đất với diện tích xây dựng 53,3 m^2, diện tích sàn 106,6 m^2. Chị Lê Thị Ân giao lại cho anh Lê Văn Ba số tiền chênh lệch tài sản là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất chỉ đứng tên chị Lê Thị Ân nên chị không phải đề nghị điều chỉnh.

Về án phí: Chị Lê Thị Ân tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0002540 ngày 14/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Do ngay khi khởi kiện và trước khi Tòa án tiến hành hòa giải, chị Lê Thị Ân và anh Lê Văn Ba đã tự thỏa thuận thống nhất với nhau về chia tài sản chung và đề nghị Tòa án ghi nhận nên anh chị không phải chịu tiền án phí về tài sản. Trả lại cho chị Lê Thị Ân 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
- UBND xã H. Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú